CTCP Xây dựng Phục Hưng Holdings (HSX: PHC)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	5,660 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	3.9%	**3.9%**	**-7.0%**

ROE — 2024: **0.9%** | +/- YoY ▼ 0.4%

DT thuần — *Q4/24*: **554** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 173 ▲ 45.5% | YoY ▼ 74.0 ▼ 11.7%

DT thuần — *2024*: **1,563** *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 248 ▼ 13.7%

LN gộp — *Q4/24*: **9.60** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 16.4 ▼ 63.1% | YoY ▼ 29.9 ▼ 75.7%

LN gộp — *2024*: **93.1** *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 40.9 ▼ 30.4%

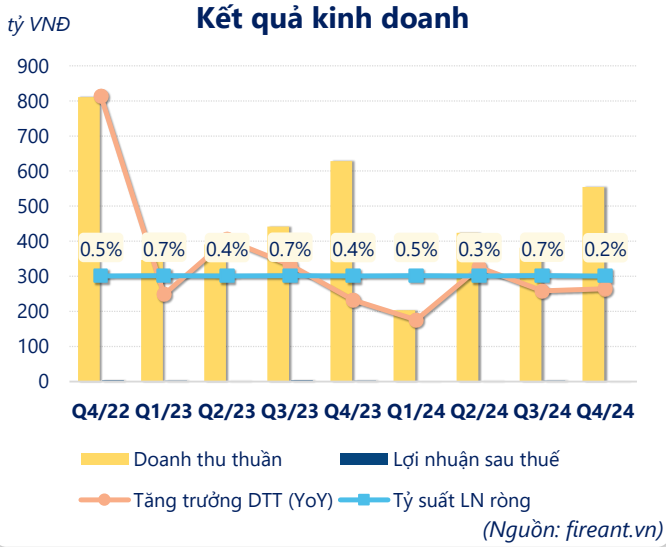
LN thuần — *Q4/24*: **12.2** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 9.73 ▲ 392% | YoY ▲ 6.10 ▲ 99.2%

LN thuần — *2024*: **17.3** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 5.10 ▲ 41.4%

LN sau thuế — *Q4/24*: **1.04** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 1.06 ▼ 50.6% | YoY ▼ 1.43 ▼ 58.0%

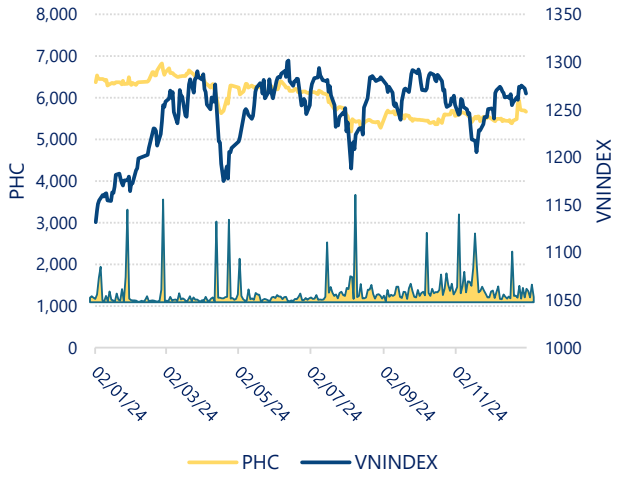
LN sau thuế — *2024*: **4.83** *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 3.58 ▼ 42.6%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

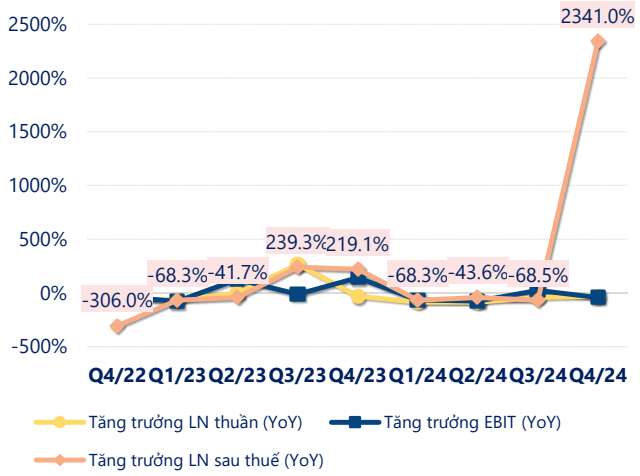
Lịch sử giá



CTCP Xây dựng Phục Hưng Holdings (HSX: PHC)

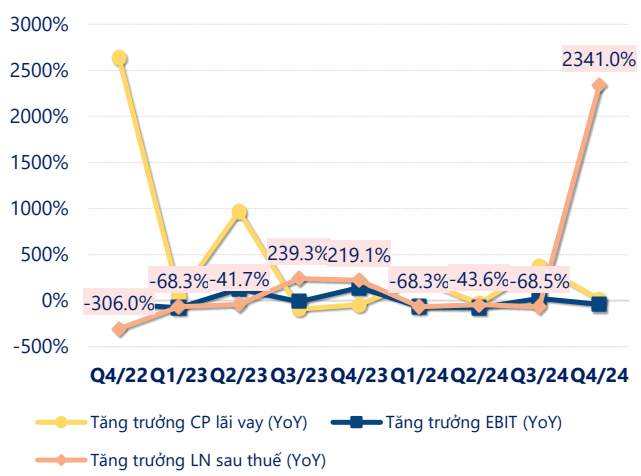
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



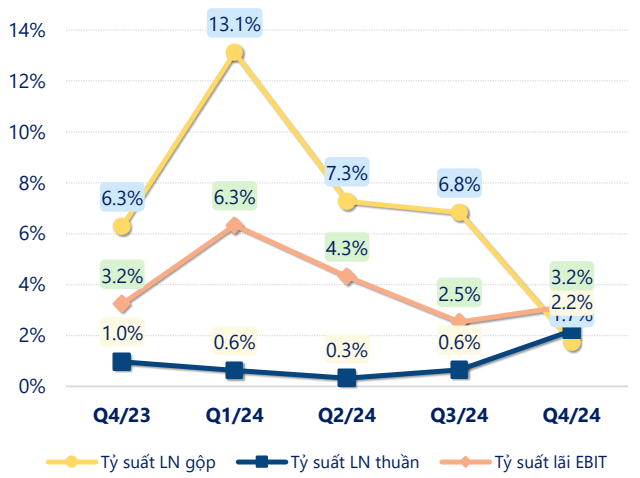
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



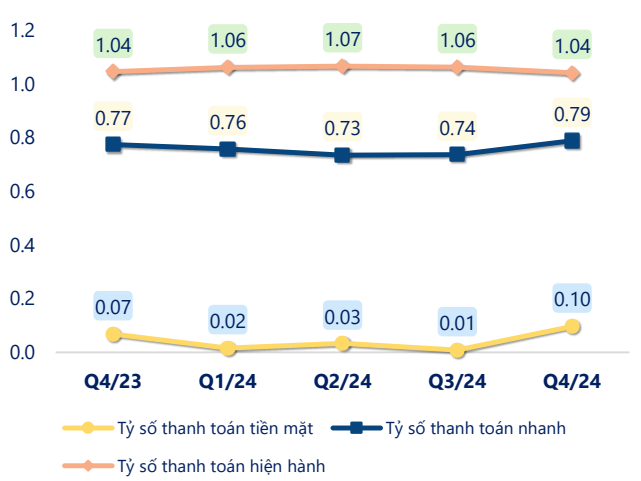
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



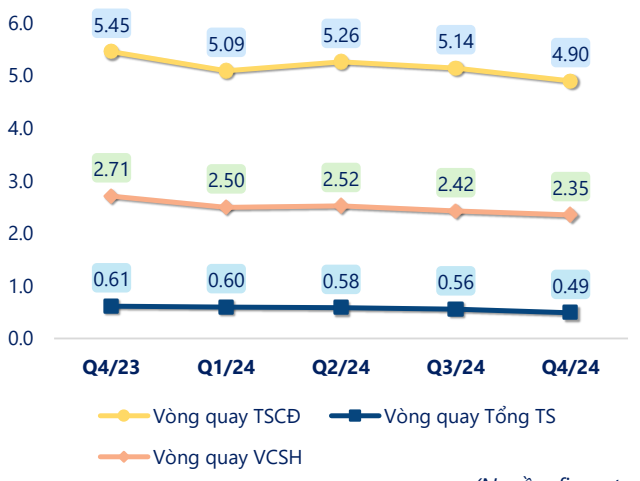
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



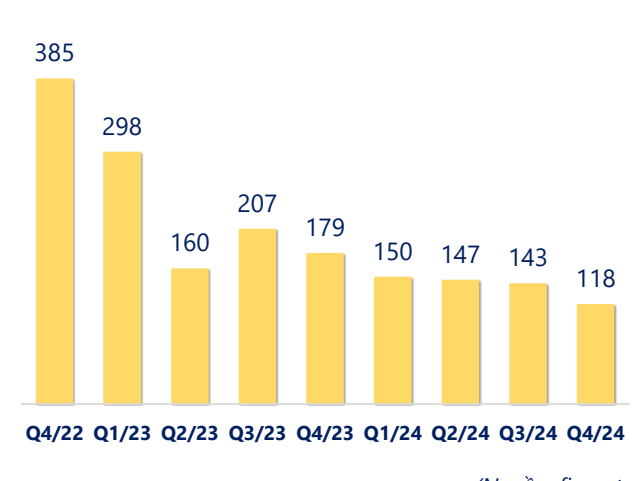
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

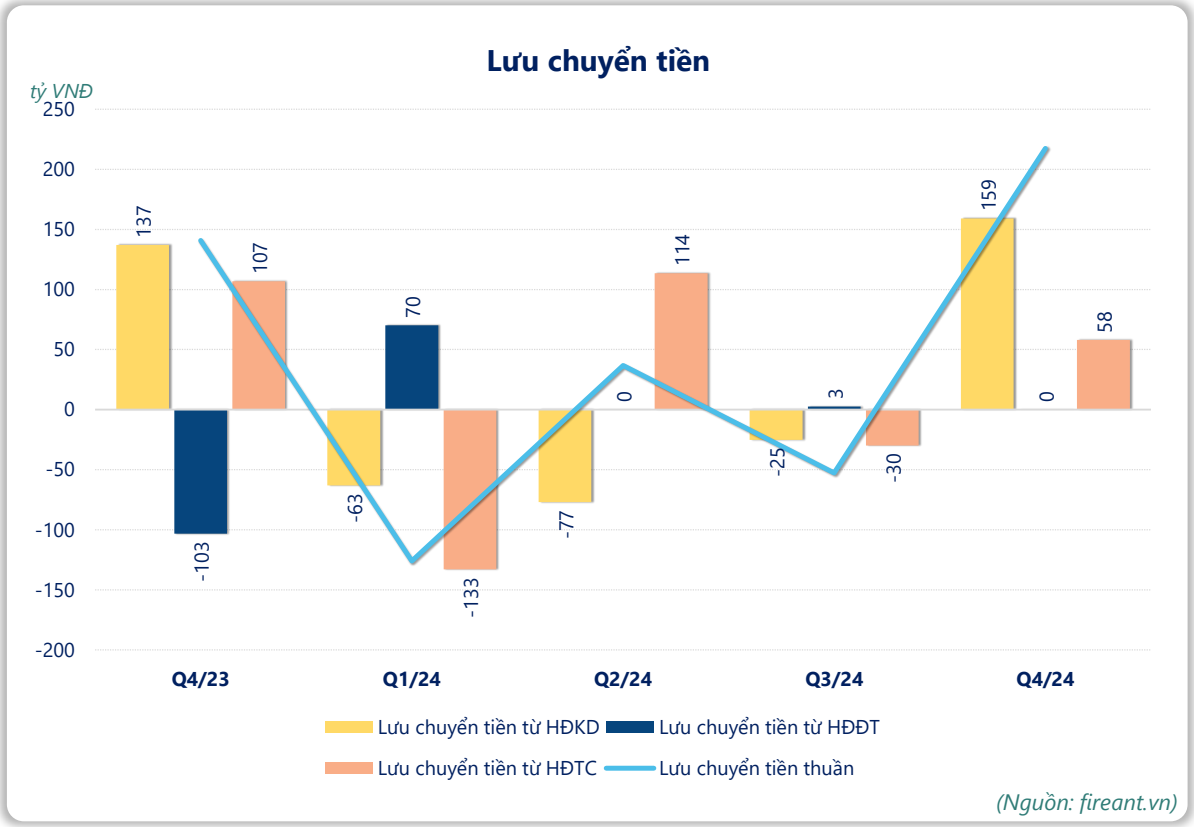


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xây dựng Phục Hưng Holdings (HSX: PHC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**554**	**628**	**-11.7%**	**1,563**	**1,811**	**-13.7%**
Giá vốn hàng bán	545	589	-7.5%	1,470	1,677	-12.3%
Lợi nhuận gộp	9.60	39.5	-75.7%	93.1	134	-30.4%
Doanh thu HĐTC	29.1	0.86	3288%	33.8	6.21	445%
Chi phí TC	8.19	18.0	-54.5%	45.8	70.3	-34.9%
Chi phí lãi vay	7.17	17.5	-59.0%	43.2	68.7	-37.2%
LN trong công ty LKLD	**1.17**	**1.05**	**11.7%**	**2.05**	**1.07**	**92.2%**
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0.02	-100%
Chi phí QLDN	**19.6**	**17.3**	**13.2%**	**66.0**	**58.6**	**12.6%**
LN thuần từ HĐKD	12.2	6.10	99.2%	17.3	12.2	41.4%
Lợi nhuận khác	**-1.69**	**-3.24**	**48.0%**	**-1.99**	**-0.78**	**-157%**
LN trước thuế	10.5	2.86	266%	15.3	11.4	33.6%
Lợi nhuận sau thuế	**1.04**	**2.47**	**-58.0%**	**4.83**	**8.41**	**-42.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.06**	**2.30**	**-54.1%**	**5.98**	**8.97**	**-33.4%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)